

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân & gia đình thụ lý số 07/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn chị Đinh Thị C, sinh năm: 1993;
- Bị đơn anh Đinh Văn T, sinh năm: 1986;

Đều trú tại thôn HM, xã SD, huyện ST, tỉnh QN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 84, 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Nguyên đơn chị Đinh Thị C, sinh năm 1993, với bị đơn anh Đinh Văn T, sinh năm 1986; đều trú tại: Thôn HM, xã SD, huyện ST, tỉnh QN.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Đinh Thị C và anh Đinh Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

- **Về con chung:** Chị Đinh Thị C và anh Đinh Văn T thỏa thuận: Chị C là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là cháu Đinh Đức K sinh ngày 24/9/2012 và cháu Đinh Đăng K1 sinh ngày 02/5/2015.

Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung:

+ Anh T cấp dưỡng nuôi cháu là Đinh Đức K sinh ngày 24/9/2012 là 250.000 đồng/tháng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

+ Anh T cấp dưỡng nuôi cháu là Đinh Đăng K1 sinh ngày 02/05/2015 là 250.000 đồng/tháng cho đến khi cháu K1 đủ 18 tuổi.

Việc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung kể từ ngày 19/7/2019.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cấm hoặc

cản trở. Vì lợi ích của con chung; một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

- **Về tài sản chung, riêng:** Chị C và anh T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

- **Về nợ vay chung:** Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- **Về án phí cấp dưỡng nuôi con:** Anh T phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

- **Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:** Chị Đinh Thị C thỏa thuận tự nguyện chịu nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị C đã nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0004960 ngày 22/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ST, tỉnh QN. Chi cục Thi hành án dân sự huyện ST, tỉnh QN hoàn trả lại cho chị C số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

*Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự 2015.*

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đường sự;
- VKS huyện ST;
- UBND xã SD (Tư Pháp);
- Chi cục THADS ST;
- TAND tỉnh;
- - Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN  
(ĐÃ KÝ)**

**Lâm Thị Ánh Tuyết**